

Bản án số 84/2017/HSST
Ngày 27.9.2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Sỹ - Nghề nghiệp: Cán bộ - Nơi công tác: Chi hội Luật gia Khối cơ quan quận Liên Chiểu.

2. Ông Nguyễn Công Chi - Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Ngô Khánh Loan - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2017/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Ngô Lê R - Sinh ngày 14 tháng 5 năm 1992 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: phường H, quận L, thành phố Đ; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Ngô Phi X (Sinh năm 1970) và bà Lê Thị M (Sinh năm 1968), có vợ là Nguyễn Thị Thu S và 02 con (Sinh năm 2013 và 2015); Tiền sự: Ngày 30 tháng 11 năm 2016, bị Công an phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 12 tháng 5 năm 2017 bị Ủy ban nhân dân phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời hạn 03 tháng; Tiền án: chưa; Bị bắt quả tang ngày 23 tháng 5 năm 2017, (Có mặt).

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Phan Văn U - Sinh năm 1999; Nơi cư trú: phường T, quận T, TP. Đ, (Vắng mặt, không có lý do).

* *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Hồng T - Sinh năm 1963; Nơi cư trú: Tổ 31B, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, (Vắng mặt, không có lý do).

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 23 tháng 5 năm 2017, Ngô Lê R đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người tên Thi (Không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua một gói ma túy

đá với giá 2.000.000 đ (*Hai triệu đồng*) và hẹn đến quán cà phê đầu ngã ba Phan Văn Định - Nguyễn Lương Bằng đưa tiền trước cho R. Sau khi lấy tiền của Thi xong, R điều khiển xe mô tô BKS 43H2-9033 đến quán cà phê Thành Lợi trên đường Âu Cơ gặp một người thanh niên tên Chung (*Không rõ nhân thân, lai lịch*) để mua một gói ma túy đá với giá 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) nhưng do Chung không còn đủ ma túy để bán nên Chung chỉ bán cho R một gói ma túy đá với giá 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm ngàn đồng*) bỏ trong một túi ni lông. Sau khi mua ma túy, trên đường đi đến điểm hẹn để giao ma túy cho Thi thì R đã trích gói ma túy đã mua ra một ít bỏ vào tờ tiền giấy 5.000đ (*Năm ngàn đồng*) gói lại và cất vào túi quần để sử dụng cá nhân. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi R đến ngã ba Phan Văn Định - Nguyễn Lương Bằng thì bị Công an quận Liên Chiểu bắt quả tang, thu giữ của R một gói ni lông (*ký hiệu A1*) và chất tinh thể màu trắng bọc trong tờ tiền mệnh giá 5.000đồng (*ký hiệu A2*) và các tang vật khác có liên quan.

Tại cơ quan Công an, R khai mục đích bán trái phép chất ma túy cho Thi là để trích bớt số ma túy sử dụng cho bản thân.

Theo Kết luận giám định số 318/GĐ ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Các mẫu tinh thể trong gói niêm phong ký hiệu A1 có trọng lượng là 0,619gam, A2 có trọng lượng là 0,394gam đều có Methamphetamine.

* Vật chứng thu giữ:

- Toàn bộ chất ma túy còn lại sau khi giám định;
- Số tiền 750.000đồng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel cùng thẻ sim có thuê bao 0905958826.
- 01 xe máy nhãn hiệu Dream BKS 43H2-9033 đã trả lại cho anh Phan Văn U.

Tại Cáo trạng số 81/KSĐT ngày 25 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Ngô Lê R về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu phát biểu quan điểm giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo R từ 03 đến 04 năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau khi giám định trong phong bì niêm phong, 01 thẻ sim có thuê bao 0905958826; tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel và số tiền 750.000đ (*Bảy trăm năm mươi ngàn đồng*).

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo,

XÉT THẤY

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Ngô Lê R đã khai nhận:

Khoảng 13 giờ ngày 23 tháng 5 năm 2017 tại ngã ba đường Phan Văn Định - Nguyễn Lương Bằng thuộc phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Công an quận Liên Chiểu đã phát hiện, bắt quả tang và thu giữ của Ngô Lê R

1,013gam loại Methamphetamine. Số ma túy này, R mua của một người tên Chung (*Chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) từ số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) do Thi trả trước. R trích làm hai phần: một phần nhỏ bỏ vào tờ tiền 5.000đ (*Năm ngàn đồng*) để thu lợi sử dụng và phần còn lại trong gói thì bán cho Thi.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi của bị cáo Ngô Lê R đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của Ngô Lê R, thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền sự đều về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo bị nghiện ma túy, mặc dù thấy rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng; nhưng với bản tính ăn chơi, muốn có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã thực hiện hành vi ma bán ma túy để thu lợi nhuận là số ma túy trích lại để sử dụng. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích đáng, nhằm cách ly ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, tỏ ra ân hận với lỗi lầm, hứa không tái phạm. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 43H2-9033 của anh Phan Văn U, do R sử dụng để đi mua ma túy: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã xử lý trả lại cho anh R, đồng thời ra Quyết định xử phạt hành chính đối với anh U do không làm thủ tục đăng ký sang tên xe là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không đề cập.

- Đối với toàn bộ chất ma túy còn lại sau khi giám định trong phong bì niêm phong và 01 thẻ sim có thuê bao 0905958826, Hội đồng xét xử cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Mastel và số tiền 750.000đ (*Bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy, Hội đồng xét xử cần tuyên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Trong vụ án, có các đối tượng tên Thi và tên Chung là những người đã mua, bán ma túy cho R nhưng đến nay vẫn chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu tiếp tục làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Lê R phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Ngô Lê R 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 23 tháng 5 năm 2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau khi giám định trong phong bì niêm phong số 318/GĐ-MT của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng; 01 (Một) thẻ sim điện thoại có số thuê bao 0905958826.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà Nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Mastel và số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

(Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 9 năm 2017)

3. Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo R phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND. quận Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA. quận Liên Chiểu;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Thủy

